**PHỤ LỤC**

Mẫu số 18

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ SỞ NHẬP KHẨU**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: ……… | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH THUỐC GÂY NGHIỆN/THUỐC HƯỚNG THẦN/ THUỐC TIỀN CHẤT/THUỐC PHÓNG XẠ/THUỐC DẠNG PHỐI HỢP CÓ CHỨA DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN/THUỐC DẠNG PHỐI HỢP CÓ CHỨA DƯỢC CHẤT HƯỚNG THẦN/THUỐC DẠNG PHỐI HỢP CÓ CHỨA TIỀN CHẤT/THUỐC TRONG DANH MỤC THUỐC, DƯỢC CHẤT THUỘC DANH MỤC CHẤT BỊ CẤM TRONG MỘT SỐ NGÀNH, LĨNH VỰC**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: Bộ Y tế.

*(Kỳ báo cáo: Từ ngày ……….. đến ngày ………….)\*\**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thuốc, hàm lượng/nồng độ, dạng bào chế, quy cách đóng gói** | **Số giấy đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu** | **Đơn vị tính** | | **Số lượng thuốc tồn kho cuối kỳ báo cáo trước** | **Số lượng thuốc nhập khẩu trong kỳ báo cáo\*** | **Số lượng xuất bán trong kỳ báo cáo\*** | | **Số lượng thuốc bị trả về từ các cơ sở khác\*** | **Số lượng hao hụt (hỏng, vỡ, hết hạn dùng, tiêu hủy,…)\*** | **Tồn kho cuối kỳ báo cáo** | **Số lượng thuốc còn có thể nhập khẩu tiếp từ các đơn hàng nhập khẩu đã được cấp phép trước đó\*** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | | (5) | (6) | (7) | | (8) | (9) | (10) = (5) + (6) – (7) – (8) | (11) |
|  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |  |
|  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |  |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Y tế;  - Lưu tại cơ sở. | | | | **NGƯỜI LẬP BÁO CÁO** | | | | *…., ngày……..tháng…….năm…..*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  *(Ký tên, đóng dấu)* | | | | | |

***Ghi chú:***

**\* Nếu có, phải báo cáo chi tiết trong phụ lục đính kèm:**

- Cột (6): thông tin về thời điểm nhập và số lượng thuốc đã nhập theo từng thời điểm (đính kèm tài liệu chứng minh).

- Cột (7): thông tin thời điểm bán, số lượng thuốc đã bán theo từng thời điểm bán, tên và địa chỉ cơ sở đã mua thuốc.

- Cột (8): thông tin về tên và địa chỉ cơ sở trả lại thuốc, thời điểm trả và số lượng trả lại tương ứng cho từng lần trả lại.

- Cột (9): lý do hao hụt (hỏng, vỡ, hết hạn dùng, tiêu hủy...) và khối lượng hao hụt tương ứng.

- Cột (11): có phụ lục ghi rõ thông tin số giấy phép nhập khẩu đã được cấp còn có thể sử dụng để nhập khẩu tiếp thuốc, ngày hết hiệu lực của giấy phép, số lượng thuốc đã được cấp phép, số lượng thuốc thực tế đã nhập, số lượng còn có thể được nhập khẩu tiếp (đính kèm tài liệu chứng minh).

**\*\* Báo cáo trong kỳ 01 năm trước thời điểm lập báo cáo:** đối với trường hợp thuốc nhập khẩu là thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm trong một số ngành, lĩnh vực.